



Hướng dẫn sử dụng

ĐẦU ĐĨA DVD/CD

MODEL: LH-T7652PA (LH-T7652)

(Hệ thống âm thanh: LHS-76PAF, LHS-76PAS,
LHS-76PAC, LHS-76PAW)



Trước khi sử dụng hay điều chỉnh máy, xin quý khách
vui lòng đọc kỹ cuốn sách hướng dẫn sử dụng này.

P/NO: 3834RT0009E

Công ty LG Electronics Vietnam



CAUTION: TO REDUCE THE RISK OF ELECTRIC SHOCK DO NOT REMOVE COVER (OR BACK) NO USER-SERVICEABLE PARTS INSIDE REFER SERVICING TO QUALIFIED SERVICE PERSONNEL.



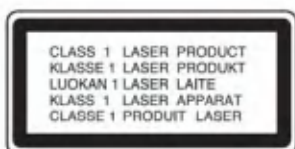
Biểu tượng tia sét bên trong 1 tam giác có ý nghĩa cảnh báo cho người sử dụng về vùng điện áp nguy hiểm nhưng không được cách điện bên trong máy và có thể gây nguy hiểm cho người dùng.



Biểu tượng dấu chấm than bên trong 1 tam giác có ý nghĩa báo cho người dùng những hướng dẫn quan trọng về sử dụng và bảo dưỡng trong tài liệu đi kèm.

CẢNH BÁO: ĐỂ TRÁNH THÂM HỌA CHÁY HOẶC GIẬT ĐIỆN, KHÔNG ĐỂ THIẾT BỊ DƯỚI TRỜI MƯA HOẶC MÔI TRƯỜNG ẨM ƯỚT.

Chú ý: Không đặt sản phẩm tại nơi không thoáng khí như giá sách hoặc các nơi tương tự.



Chú ý

Đầu đĩa DVD này sử dụng hệ thống Laser. Để đảm bảo sử dụng một cách hợp lý, hãy đọc cẩn thận cuốn sách hướng dẫn sử dụng này và giữ lại để tham khảo sau này. Nếu thiết bị cần được bảo dưỡng hãy liên hệ với trung tâm dịch vụ ủy quyền của công ty. Để tránh các tia laser trực tiếp, không được mở vỏ máy. Tuyệt đối không được nhìn vào bức xạ laser khi mở máy.

Các chú ý về Dây Nguồn

Các thiết bị đều khuyến cáo được sử dụng với những mạch điện chuyên dụng

Nghĩa là nó phải được nối với ổ cắm đúng loại, không có nhánh các nhánh phụ. Xin xem phần Tiêu chuẩn kỹ thuật của sản phẩm.

Không được sử dụng đường điện quá tải. Sẽ rất nguy hiểm nếu bạn dùng ổ cắm quá tải; tường hay ổ cắm hỏng; ổ cắm tuột khỏi tường; dây điện đứt, hở... có thể gây điện giật hay hỏa hoạn. Kiểm tra định kỳ đường điện, gọi nhân viên kỹ thuật thay thế đường điện bị hỏng.

Bảo vệ dây nguồn đối với các sai hỏng vật lý như xoắn, thắt nút, bẻ dây, kẹt khe cửa, đi vướng vào dây.

Mục lục

Bảo dưỡng và dịch vụ	3
Hướng dẫn trước khi sử dụng	4
Mặt trước và mặt sau máy	5
Điều khiển từ xa	6

Cài đặt và thiết lập

Kết nối với TV	7
Kết nối với thiết bị ngoại vi	8
Kết nối với Anten	8
Lắp và kết nối loa	9
Kết nối với hệ thống loa	9
Hiển thị thông tin đĩa trên màn hình	10
Các thiết lập ban đầu	10
Thao tác chung	10
Ngôn ngữ	10
Hiển thị	11
Âm Thanh	12
Thiết lập hệ thống loa 5.1	12
Khoá ngắt đoạn (Parental Control)	13
Các thiết lập khác	13

Hoạt động

Các chức năng cơ bản	14
Các chức năng khác	15
Điều khiển TV	15
Đọc đĩa tiếng CD và MP3/WMA	16
Lập chương trình đọc đĩa	16
Đọc đĩa ảnh JPEG	17
Đọc đĩa phim DivX	18
Đọc đĩa DVD tiếng	19
Thiết lập đài phát thanh Radio	20
Nghe đài phát Radio	20
Hẹn giờ	21
Chỉnh sáng	21
Tắt tiếng	21
Sử dụng giắc Headphone	21
Lựa chọn đầu vào tín hiệu	21
XTS / XTS pro	21
Âm thanh ảo (Virtual)	21
Chế độ âm thanh	21

Tham khảo

Danh sách mã ngôn ngữ	22
Danh sách mã quốc gia	22
Hướng dẫn kiểm tra sai hỏng	23-24
Các thông số kỹ thuật	25

Bảo dưỡng và dịch vụ

Khi vận chuyển thiết bị

Hãy giữ lại các nguyên vật liệu đóng gói và hộp carton cần khi vận chuyển. Để bảo quản tốt nhất, bạn phải đảm bảo điều kiện đóng gói như tại nhà máy.

Hãy giữ bề ngoài máy sạch sẽ

Không sử dụng các dung dịch dễ bay hơi như thuốc diệt côn trùng dạng phun gần thiết bị. Không cho nhựa hay cao su tiếp xúc lâu ngày với thiết bị. Chúng có thể để lại vết trên bề mặt.

Vệ sinh thiết bị

Dùng khăn vải mềm khô để lau. Nếu bề mặt quá bẩn thì bạn có thể dùng khăn ẩm với dung dịch có tính tẩy rửa nhẹ. Không dùng dung môi mạnh như cồn, benzen, dung dịch pha loãng... vì có thể làm hỏng bề mặt của máy.

Điều chỉnh đầu đĩa

Đầu đĩa DVD/CD là thiết bị điện tử chính xác, công nghệ cao. Nếu như thấu kính nhận tín hiệu hay bộ phận quay đĩa bị bẩn hay mòn thì chất lượng hình ảnh có thể bị kém đi.

Chúng tôi khuyến cáo bạn nên kiểm tra và bảo dưỡng máy cứ sau 1000 giờ làm việc (điều này còn tùy thuộc vào môi trường làm việc của máy)

Để biết thêm chi tiết, xin quý khách vui lòng liên hệ với nhà phân phối gần nhất.

Giới thiệu

Hướng dẫn trước khi sử dụng

Xin quý khách vui lòng đọc kỹ cuốn sách hướng dẫn này trước khi sử dụng và giữ lại để tham khảo khi cần.

Cuốn sách này cung cấp cho quý khách những thông tin về việc sử dụng và bảo quản đầu đĩa DVD. Nếu có nhu cầu sửa chữa, hay bảo dưỡng, quý khách hãy liên hệ với trung tâm bảo hành của Công ty.

Biểu tượng

Biểu tượng này có thể xuất hiện trên màn hình TV trong khi thiết bị đang làm việc. Nó thông báo với người sử dụng rằng chức năng được diễn giải trong cuốn sách này không thể thực hiện đối với đĩa video DVD đang đọc.

Các biểu tượng sử dụng trong sách









Chú ý:

Các chỉ dẫn đặc biệt cần chú ý về đặc tính hoạt động.

Mẹo:

Các chỉ dẫn để thực hiện các chức năng dễ dàng hơn.

Tiêu đề có các biểu tượng dưới đây thể hiện rằng, chỉ loại đĩa đó mới có các chức năng như được diễn giải.

	Đĩa DVD hay các đĩa DVD ± R/RW
	Đĩa tiếng DVD
	Đĩa VCD
	Đĩa tiếng CD
	Đĩa MP3
	Đĩa WMA
	Đĩa JPEG
	Đĩa DivX

Các loại đĩa đọc được:

	DVD (8 cm / 12 cm disc)
	Video CD (VCD) (8 cm / 12 cm disc)
	Audio CD (8 cm / 12 cm disc)

Ngoài ra, máy còn đọc được đĩa: DVD-RW, D+RW, SVCD và CD-R, CD-RW chứa các nội dung âm thanh, MP3, WMA, ảnh JPEG và đĩa DivX.

Chú ý:

- Tùy theo chất lượng thiết bị ghi hay chất lượng của đĩa CD-R/RW (hoặc DVD-RW, DVD +RW), máy có thể không đọc được 1 số đĩa CD-R/RW (hoặc DVD-RW, DVD +RW)
- Không dán thêm nhãn vào bất cứ mặt nào của đĩa
- Không sử dụng đĩa có hình dạng đặc biệt (ví dụ hình lục giác hay hình trái tim) vì có thể gây hỏng máy.

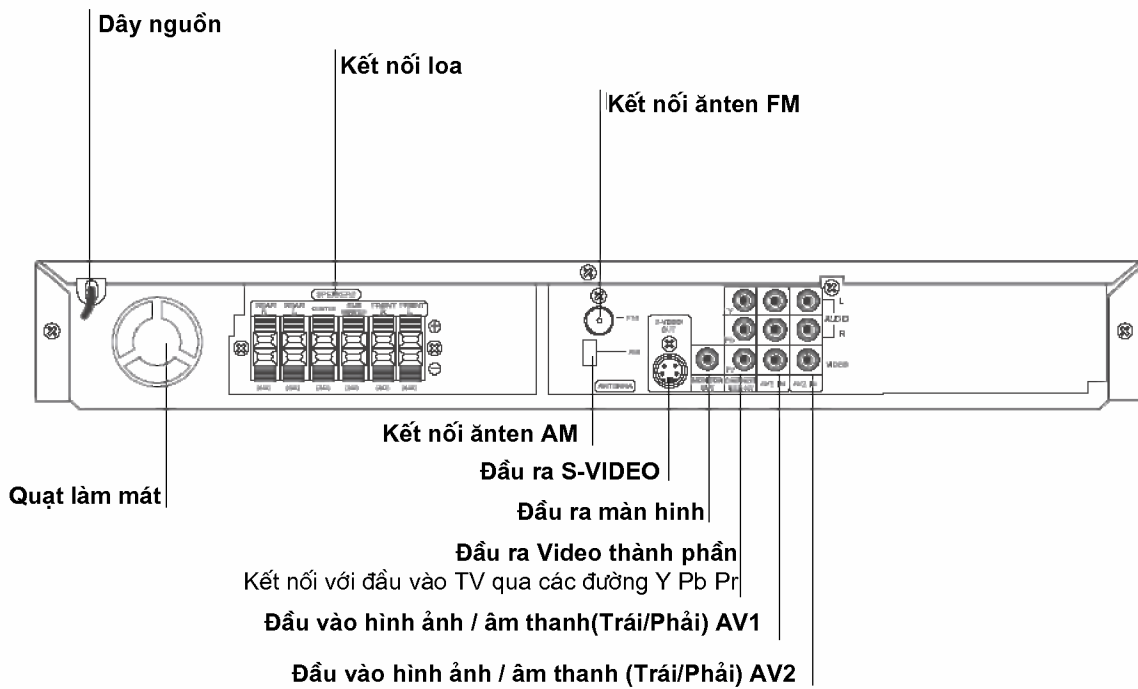
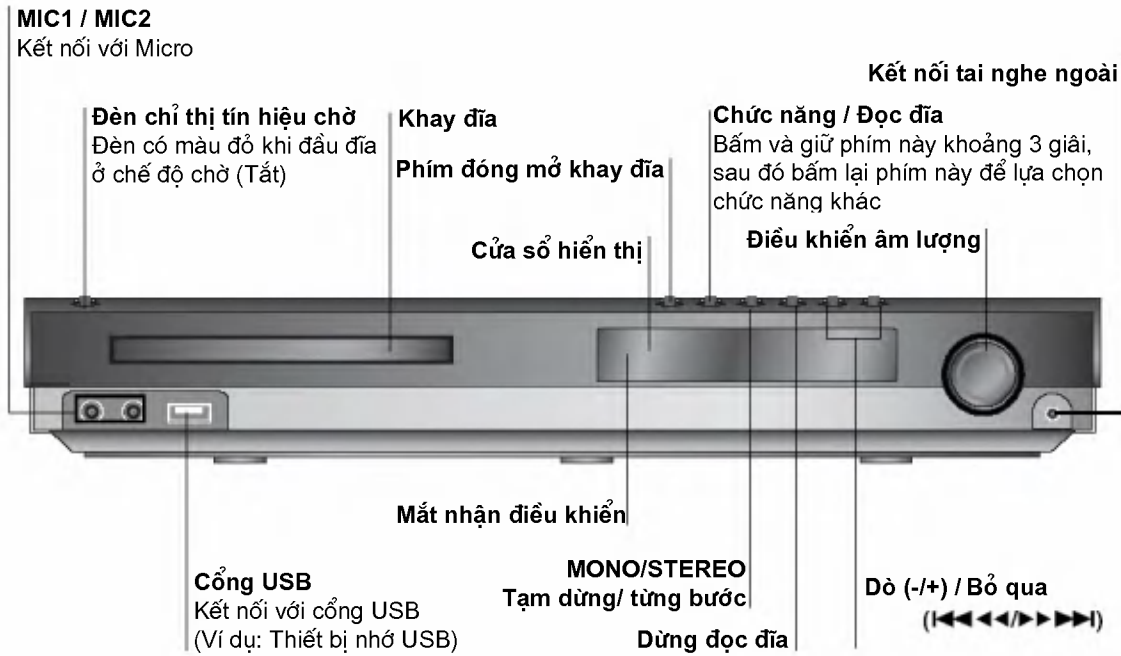
Mã vùng:

Đầu đọc đĩa này được thiết kế và chế tạo để đọc đĩa DVD có mã trùng với mã vùng được in phía sau của máy hoặc mã vùng là "ALL".

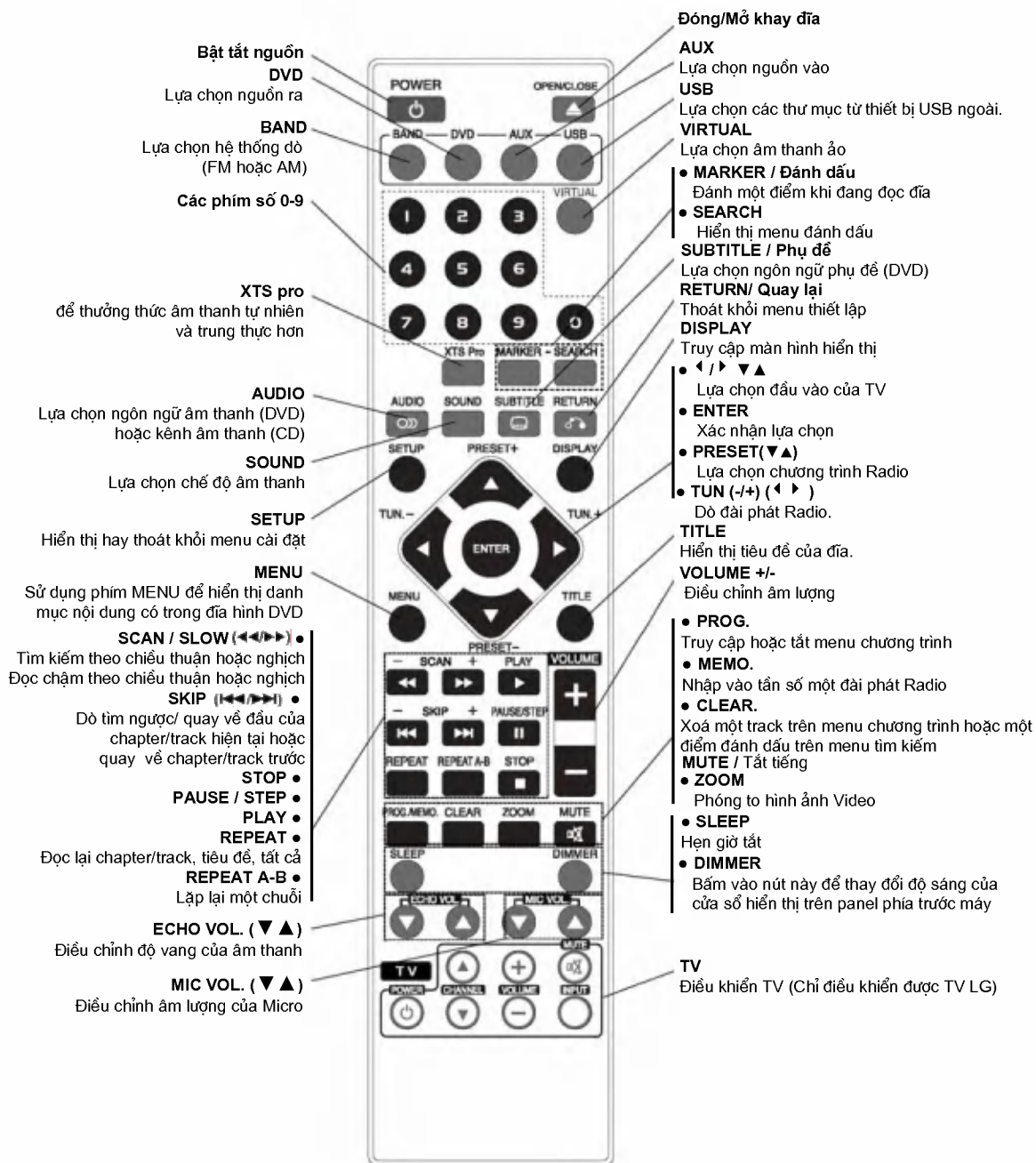
Chú ý

- Trên vỏ của hầu hết các đĩa DVD đều có in hình quả cầu với một hoặc nhiều chữ số trên nó. Số này phải trùng với số ở phía sau của máy nếu không đĩa sẽ không đọc được.
- Nếu bạn đọc những đĩa có mã vùng không đúng thì trên màn hình sẽ hiện nên dòng chữ " Check Regional Code", nghĩa là kiểm tra mã vùng.

Mặt trước và mặt sau máy



Điều khiển từ xa

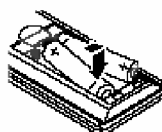


Hướng dẫn sử dụng điều khiển

Khi điều khiển bạn phải hướng điều khiển vào mắt cảm ứng trên đầu đĩa và bấm các phím.

- **Khoảng cách:** Khoảng 23 ft (7m) từ mặt phía trước của mắt cảm ứng.
- **Góc:** 30° từ mỗi hướng phía trước của mắt cảm ứng.

Lắp pin cho điều khiển



Tháo vỏ sau của điều khiển, lắp 2 pin R03(cỡ AAA) theo đúng cực .



Chú ý: không dùng lẫn pin cũ với pin mới. Không sử dụng lẫn các loại pin khác nhau.

Cài đặt và thiết lập

Kết nối với TV

Thực hiện một trong các kết nối sau, tùy thuộc vào thiết bị bạn mà bạn có.

Mẹo:

- Tùy thuộc vào TV của bạn và các thiết bị khác mà bạn muốn kết nối, có nhiều cách để bạn có thể kết nối đầu thu DVD/CD. Sử dụng một trong các kết nối được miêu tả dưới đây.
- Để kết nối được chính xác, bạn hãy vui lòng tham khảo tài liệu hướng dẫn sử dụng TV, VCR, hệ thống Stereo hoặc các thiết bị khác khi cần thiết.

Chú ý:

- Đảm bảo rằng đầu DVD/CD được kết nối trực tiếp vào TV. Lựa chọn đúng đầu vào AV trên TV của bạn.
- Không kết nối đầu DVD/CD vào TV thông qua thiết bị VCR. Hình ảnh DVD có thể bị méo do hệ thống bảo vệ sao chép.

Kết nối S-Video

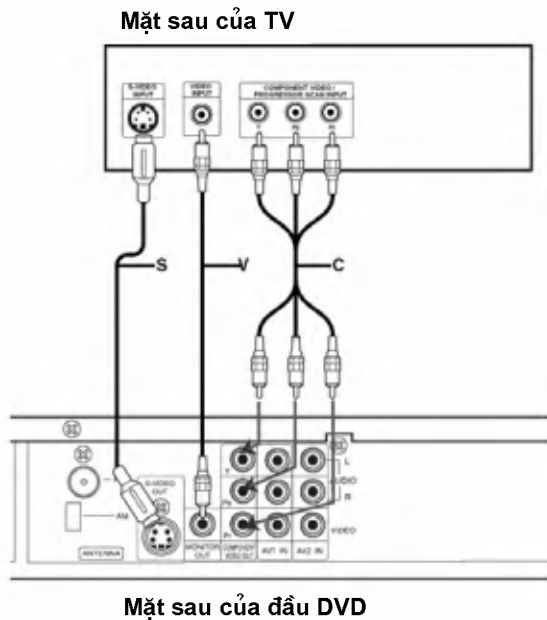
Kết nối giắc S-VIDEO OUT của thiết bị DVD/CD tới đầu vào S-VIDEO của TV sử dụng cáp S-Video (S).

Kết nối Video

Kết nối giắc MONITOR OUT của đầu DVD/CD tới đầu vào VIDEO của TV sử dụng cáp video được cung cấp (V).

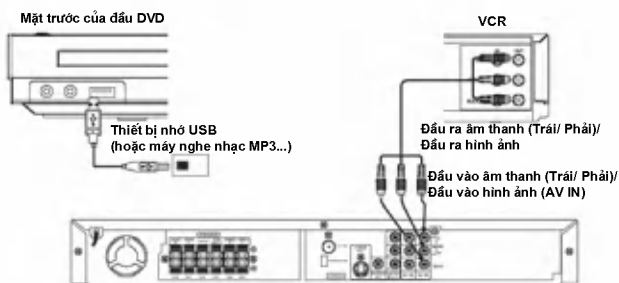
Kết nối DVD

Nối đầu ra COMPONENT VIDEO OUT của đầu DVD với đầu vào tương ứng của TV sử dụng cáp Y Pb Pr (C).



Kết nối với thiết bị tùy chọn

1. Kết nối thiết bị VCR với đầu vào AV IN.
2. Kết nối cổng USB của thiết bị nhớ USB (hoặc máy nghe nhạc MP3...) với cổng USB ở phía trước của thiết bị.



Để rút thiết bị USB ra khỏi đầu đĩa

1. Chọn một chế độ chức năng khác hoặc bấm phím STOP hai lần liên tiếp.
2. Rút thiết bị USB ra khỏi máy.

Chú ý

- Không rút thiết bị USB khi đang hoạt động.
- Đầu đĩa có thể đọc được các thư mục âm nhạc (MP3/WMA), Hình ảnh (JPEG), và DivX từ thiết bị USB.
- Các loại thẻ nhớ có thể dùng: Compact Flash Card (CFC), Micro Drive (MD), Smart Media Card (SMC), Memory Stick (MS), Secure Digital Card (SD), Multi Media Card (MMC), Memory Stick Pro (MS-Pro)
 - tương thích với: FAT16, FAT32
 - Chỉ sử dụng các loại thẻ nhớ ở trên.
- Đầu đĩa này sẽ không hỗ trợ những loại thiết bị yêu cầu cài đặt thêm phần mềm đi kèm.
- Trong trường hợp kết nối với thiết bị USB HDD, quý khách phải nối thêm nguồn phụ cho thiết bị USB.
- Nếu thiết bị USB được chia thành 2, một thư mục ổ sẽ hiển thị trên cửa sổ màn hình. Nếu bạn muốn chuyển menu ban đầu sau khi lựa chọn một thư mục, hãy bấm RETURN.
- Thiết bị này không hỗ trợ máy quay kỹ thuật số và điện thoại di động.

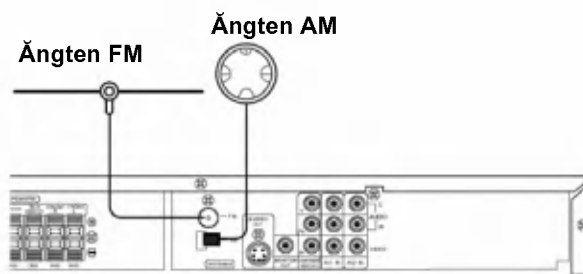
Kết nối Ăngten

Kết nối ăngten FM/AM để nghe đài phát thanh.

- Kết nối ăngten vòng AM vào đầu kết nối ăngten AM
- Kết nối ăngten dây FM vào đầu kết nối ăngten FM

Chú ý:

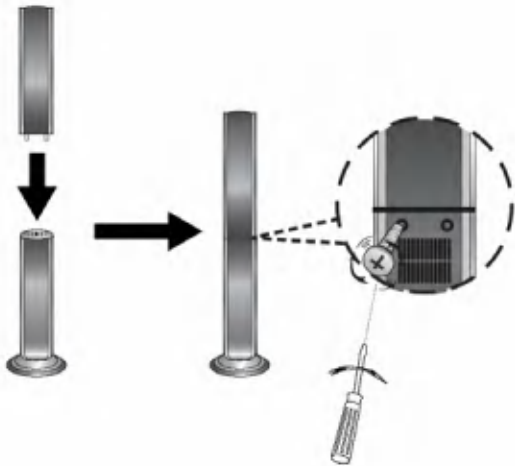
- Để tránh nhiễu, hãy đặt ăngten AM xa đầu đĩa DVD/CD và các thiết bị khác.
- Mở rộng hết ăngten dây FM.
- Sau khi kết nối ăngten dây FM, hãy đặt ăngten theo chiều ngang như hình vẽ.



Lắp và kết nối loa

Các loa trước được tháo ra từ các loa đứng. Kết nối dây loa và lắp các loa trước như hình dưới đây.

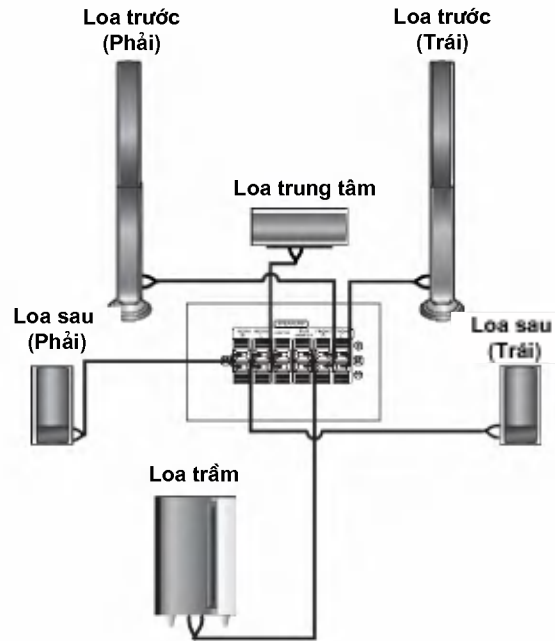
1. Kết nối dây loa tới vị trí đầu cuối tương ứng.
2. Gắn loa trước vào loa đứng bằng cách vặn ốc vít như hình dưới đây.



Kết nối với hệ thống loa

Kết nối hệ thống loa sử dụng các dây loa được cung cấp.

Để đạt được chất lượng âm thanh tốt nhất, hãy điều chỉnh các thông số của loa (âm lượng, khoảng cách,...)



Chú ý:

- Bảo đảm rằng các cáp kết nối loa được được đấu nối chính xác trên thiết bị: + đến + và - đến -. Nếu các cáp bị đảo chiều, âm thanh sẽ bị méo.
- Nếu bạn sử dụng loa phía trước với tỷ lệ công suất loa đầu vào thấp, điều chỉnh âm lượng cẩn thận để tránh vượt quá công suất loa.

Hiển thị trên màn hình

Bạn có thể hiển thị tình trạng hoạt động của đĩa trên màn hình TV.

1. Bấm DISPLAY khi đang đọc đĩa. Các thông tin sẽ hiện trên màn hình. Các mục hiển thị trên màn hình là khác nhau tùy thuộc vào từng loại đĩa và trạng thái đọc.
2. Bấm phím ▼/▲ để chọn mục. Mục chọn sẽ sáng. Bấm phím ◀/▶ để thay đổi thiết lập hoặc lựa chọn một mục.
 - Title (Track) – Tiêu đề hiện tại (Hoặc track).
 - Chapter – Chapter hiện tại/ tổng số chapter.
 - Time - thời gian đã đọc.
 - Audio – lựa chọn ngôn ngữ hoặc kênh âm thanh.
 - Subtitle - Lựa chọn phụ đề.
 - Angle - Lựa chọn góc quay, tổng số góc quay.
 - Sound – lựa chọn chế độ âm thanh.

Chú ý:

- Nếu trong khoảng 10 giây nếu không có phím nào được được bấm, thì hiển thị màn hình sẽ biến mất

Những thiết lập ban đầu

Bằng cách sử dụng menu cài đặt (Setup), bạn có thể điều chỉnh cho các mục như hình ảnh và âm thanh. Bạn cũng có thể chọn ngôn ngữ cho phụ đề trong menu cài đặt, cũng như điều chỉnh các mục khác. Xem thêm chi tiết sử dụng menu cài đặt từ trang 10 đến 13

Hiển thị và thoát Menu

Bấm SETUP để hiển thị menu. Bấm lần thứ 2 phím SETUP sẽ quay trở lại màn hình khởi tạo ban đầu.

Đến mức tiếp theo

Bấm phím ► trên điều khiển từ xa

Để quay lại mức trước đó

Bấm phím ◀ trên điều khiển từ xa

Thao tác chung

1. Bấm **SETUP**. Menu cài đặt xuất hiện
2. Sử dụng ▲/▼ để chọn các mục mà bạn muốn sau đó bấm phím ► để chuyển đến mức thứ 2. Trên màn hình hiển thị chế độ hiện tại của mục đó cũng như các lựa chọn thay thế.
3. Sử dụng ▲/▼ để chọn mục bạn muốn ở mức 2 sau đó bấm phím ► để chuyển tới mức 3
4. Sử dụng ▲/▼ để chọn chế độ bạn muốn, sau đó bấm ENTER để xác nhận lựa chọn. Một số mục đòi hỏi thêm một số bước nữa.
5. Bấm SETUP hoặc PLAY để thoát khỏi menu SETUP.

NGÔN NGỮ (LANGUAGE)



OSD

Chọn ngôn ngữ cho menu Setup và cho hiển thị trên màn hình.

Đĩa âm thanh/ Phụ đề/Menu

Chọn ngôn ngữ bạn thích cho track âm thanh (đĩa tiếng) , phụ đề, và menu của đĩa.

Nguyên bản(Original):

Chọn ngôn ngữ gốc mà nó đã được ghi vào đĩa.

Ngôn ngữ khác (Other)

Để chọn ngôn ngữ khác, bạn bấm các phím số sau đó ENTER để nhập vào 4 chữ số tương ứng với danh sách mã ngôn ngữ ở phần tham khảo (Trang 22). Nếu bạn nhập mã ngôn ngữ sai, bấm CLEAR sau đó nhập lại.

HIỂN THỊ / DISPLAY



Hiển thị hình ảnh TV

- 4:3:** Chọn định dạng này khi bạn xem TV thông thường (màn hình 4:3)
- 16:9:** Chọn định dạng này khi bạn xem TV màn ảnh rộng (màn hình 16:9).

Chế độ hiển thị

Thiết lập chế độ hiển thị chỉ khi chế độ hiển thị TV là 4:3.

Letterbox: Hiển thị màn ảnh rộng, với dải đen ở phía trên và phía dưới màn hình

Quét ảnh(Panscan): Tự động hiển thị hình ảnh rộng lên màn ảnh thường, hai bên rìa của ảnh sẽ bị cắt

Quét ảnh liên tục (Progression Scan)

Chế độ quét ảnh liên tục cho phép bạn thưởng thức hình ảnh tốt nhất và ít bị hiện tượng nhảy ảnh nhất.

Nếu quý khách đang sử dụng giắc ra Video Component của đầu DVD nhưng lại kết nối với TV tương tự (Analog) thông thường thì hãy đặt chế độ quét liên tục (Progression Scan) ở trạng thái tắt "OFF".

Nếu TV của bạn tương thích với tín hiệu quét liên tục thì hãy đặt chế độ quét liên tục (Progress Scan) ở trạng thái Bật "ON".

Bật chức năng Quét liên tục (Progression Scan)

1. Lựa chọn " Progressive Scan " trên menu hiển thị rồi bấm ►.
2. Sử dụng phím ▲/▼ để chọn "ON".
3. Bấm Enter để xác nhận lại lựa chọn của bạn. Menu xác nhận sẽ xuất hiện.

Cảnh báo:

Khi thực hiện chức năng quét ảnh, thì hình ảnh chỉ xuất hiện khi TV hay Monitor tương thích với chế độ quét. Nếu bạn bật chế độ quét mà bị lỗi thì bạn phải khởi động lại máy.

1. Trước tiên, bạn đưa đĩa ra khỏi đầu DVD. Khi hiển thị "NO DISK" xuất hiện trên cửa sổ hiển thị.
2. Sau đó bạn bấm phím STOP (■) và giữ phím này trong khoảng 5 giây. Đầu ra Video sẽ quay về chế độ chuẩn. và hình ảnh sẽ hiện trở lại một trên TV hay Monitor thông thường

AUDIO / ÂM THANH

Mỗi đĩa DVD có rất nhiều lựa chọn đầu ra audio khác nhau. Thiết lập tùy chọn âm thanh của đầu DVD theo loại hệ thống audio mà bạn sử dụng.



Điều khiển dải động(DRC)

Với định dạng DVD bạn có thể nghe được một dải chương trình ghi âm trung thực và chính xác nhất có thể. Tuy nhiên, có thể mong muốn nén dải động của đầu ra audio (sự khác biệt giữa âm thanh to nhất và âm thanh nhỏ nhất). Điều này cho phép bạn nghe tiếng của một chương trình phim với âm lượng nhỏ hơn mà không mất đi sự rõ ràng của âm thanh. Đặt DRC ở chế độ Bật "ON" để lựa chọn chức năng này.

Phát âm (Vocal)

Đặt chế độ phát âm (Vocal) ở trạng thái Bật (ON) chỉ khi chạy chương trình karaoke DVD đa kênh. Các kênh karaoke trên đĩa sẽ kết hợp thành âm thanh stereo thông thường.

Thiết lập hệ thống loa

Thực hiện các bước thiết lập sau để xây dựng một bộ mã hóa kênh âm thanh vòm 5.1

1. Bấm ENTER và menu thiết lập hệ thống loa 5.1 sẽ xuất hiện.



2. Sử dụng phím ◀/▶ để lựa chọn loa cần điều chỉnh.
3. Sử dụng các phím ◀/▶ ▲/▼ để điều chỉnh lựa chọn.
4. Bấm ENTER để khẳng định lựa chọn của bạn. Quay về menu trước.

Lựa chọn loa

Lựa chọn loa mà bạn muốn điều chỉnh. (Loa trước, loa sau, loa trung tâm, loa trầm.)

Kích cỡ

Do các thiết lập loa là cố định nên bạn không thể thay đổi các thiết lập này.

Âm lượng

Nhấn ◀/▶ để điều chỉnh mức ra của loa lựa chọn. (-5dB đến +5dB).

Khoảng cách (Distance)

Khi kết nối loa với đầu DVD/CD, Để âm thanh từ các loa đến người nghe là cùng một lúc, quý khách hãy thiết lập khoảng cách từ loa đến vị trí người nghe.

Nhấn phím ◀/▶ để điều chỉnh khoảng cách của loa.

Kiểm tra (Test)

Nhấn phím ◀/▶ để kiểm tra tín hiệu của mỗi loa. điều chỉnh âm lượng để đạt được âm lượng của tín hiệu kiểm tra nhớ trong hệ thống.

Loa trái trước (L) → Loa trung tâm → Loa phải trước (R)
→ Loa phải sau (R) → Loa trái sau (L) → Loa trầm.

Khóa ngắt đoạn (Parental Control)



Mức phân loại (Rating)

Đặc tính này cho phép bạn ngăn chặn việc truy nhập các cảnh dưới mức hạn chế mà bạn đã chọn, Việc phân loại dựa trên nội dung của đĩa. Không phải tất cả các đĩa đều được phân loại.

1. Chọn "Rating" ở menu LOCK rồi bấm ►.
2. Để truy nhập vào mức phân loại (Rating), mật khẩu (Password) và mã nước (Country Code), bạn phải nhập vào 4 ký tự mã số bí mật do bạn tạo ra. Nếu như bạn vẫn chưa nhập vào mật khẩu thì máy sẽ nhắc bạn.
Nhập mã số gồm 4 ký tự và bấm ENTER. Nhập lại lần nữa và bấm ENTER để xác nhận bạn không bấm nhầm. Nếu bạn nhập sai, bấm CLEAR trước khi nhập lại.
3. Chọn phân loại từ 1 đến 8 bằng phím ▼/▲
Rating 1-8: Mức 1 có mức hạn chế cao nhất và mức 8 có mức hạn chế thấp nhất
Unlock (Mở khoá)
Nếu bạn chọn **Unlock**, chức năng khoá máy sẽ không được kích hoạt và máy sẽ đọc tất cả các đĩa.
4. Nhấn phím ENTER để khẳng định lựa chọn của mình, rồi nhấn phím SET UP để thoát khỏi menu.

Mật khẩu (Mã bí mật)

Bạn có thể nhập hoặc thay đổi mật khẩu

1. Chọn mật khẩu (Password) ở trên menu LOCK sau đó bấm phím ►.
2. Làm theo bước 2 như bên trái (Mức phân loại). Bạn có thể nhìn thấy "**Change**" (đổi mật khẩu) hay "**New**" (Nhập mật khẩu mới) hiện trên màn hình
3. Nhập mã số mới với 4 ký tự, bấm ENTER sau đó nhập lại lần nữa để xác nhận.
4. Bấm phím SETUP để thoát khỏi menu.

Nếu bạn quên mã bí mật

Nếu như bạn quên mã bí mật bạn có thể xoá nó bằng các bước sau:

1. Nhập vào số 6 ký tự "210499" và mã bí mật sẽ bị xoá
2. Nhập vào mã mới như được hướng dẫn ở trên.

Mã quốc gia (Country Code)

Nhập vào mã nước / vùng có các chuẩn để phân loại đĩa DVD, dựa vào danh sách ở phần tham khảo.

1. Chọn "Country Code" ở trên menu LOCK sau đó bấm phím ►
2. Theo bước 2 như đã hướng dẫn ở bên trái (Mức phân loại).
3. Chọn ký tự đầu tiên bằng phím ▼/▲.
4. Dịch chuyển con trỏ bằng phím ► và chọn ký tự thứ 2 với phím ▼/▲ Bấm phím ENTER để xác nhận sự lựa chọn mã nước của bạn.
5. Bấm ENTER để khẳng định lựa chọn của bạn.

Các chức năng khác (OTHERS)



PBC

Đặt chế độ điều khiển đọc đĩa (PBC) là ON (Bật) hay OFF (Tắt)

On: Đĩa VCD có PBC sẽ hoạt động dưới sự điều khiển của PBC.

Off: Đĩa VCD hoạt động giống như đĩa CD thông thường.

Đăng ký DivX(R)

Bạn có thể hiển thị mã đăng ký DivX DRM (Quản lý quyền số hóa) cho thiết bị của bạn.

Mã đăng ký được sử dụng cho dịch vụ VOD (Chương trình Video theo yêu cầu). Bạn có thể mua hoặc thuê một thư mục mã hóa.

1. Chọn "DivX (R) Registration" sau đó bấm phím ►.
2. Bấm ENTER khi "DivX (R) Registration" đang ở tùy chọn "Select" và mã đăng ký sẽ xuất hiện.
Sử dụng mã đăng ký này để mua mua hoặc thuê chương trình Video từ dịch vụ DivX VOD tại trang web www.divX.com/vod theo hướng dẫn của trang web để tải chương trình về đĩa và đọc bằng đầu đĩa này.
3. Bấm ENTER để thoát.

Chú ý:

Tất cả các chương trình Video tải từ DivX VOD đều đọc được trên đầu đĩa này

Hoạt động

Các chức cơ bản:

Phím	Hoạt động	Loại đĩa
▲ (OPEN / CLOSE)	Đóng mở khay đĩa	ALL
⏸ (PAUSE)	Tạm dừng đọc đĩa, đọc từng khung hình	ALL DVD VCD DivX
SKIP (⏮ / ⏭)	Chuyển đến Chap/ Track tiếp theo hoặc quay về phần đầu của chap/ track hiện tại. Bấm phím SKIP ⏮ 2 lần để quay về chapter/ track trước đó.	ALL
SCAN (⏪ / ⏩)	Bấm phím SCAN để lựa chọn tốc độ mong muốn. DVD: 5 bước (X2, X4, X8, X16, X100) DivX, Video CD: 4 bước (X2, X4, X8, X16) WMA/MP3, Audio CD: 3 bước (X2, X4, X8)	DVD VCD DivX ACD MP3 WMA
REPEAT	Bấm phím REPEAT khi đang đọc đĩa để lựa chọn chế độ lặp lại mong muốn. Đĩa hình DVD: Chapter/Tiêu đề/ Tắt. Video CD, Audio CD, DivX/MP3/WMA: Track/ Tất cả/Tắt	ALL
A-B	Khi đang đọc đĩa, bấm phím A-B để lựa chọn đoạn lặp lại với điểm bắt đầu A và điểm cuối B. Bấm REPEAT A-B để thoát.	DVD VCD
ZOOM	Bấm phím ZOOM để phóng to hình ảnh (3 bước). Bạn có thể sử dụng các phím ◀▼▲ để di chuyển hình ảnh phóng to.	DVD VCD
TITLE	Nếu đĩa DVD có menu tiêu đề thì một menu tiêu đề sẽ xuất hiện trên màn hình. Nếu không thì, menu đĩa sẽ xuất hiện.	DVD
DVD MENU	Menu đĩa xuất hiện trên màn hình	DVD
☰ (SUBTITLE)	Bấm phím SUBTITLE để lựa chọn ngôn ngữ phụ đề mong muốn.	DVD DivX
🗣 (AUDIO language)	Bấm AUDIO lặp lại để nghe các ngôn ngữ âm thanh khác nhau hoặc các track âm thanh khác nhau.	DVD DivX
🗣 (AUDIO channel)	Bấm AUDIO lặp lại để nghe các kênh âm thanh khác nhau (STER., TRÁI hoặc PHẢI)	VCD
SLOW	ở chế độ tạm dừng, bấm SLOW để lựa chọn tốc độ mong muốn. DVD : ◀ (1/2, 1/4, 1/8, 1/16) or ▶ (1/2, 1/4, 1/8, 1/16) Video CD : ▶ (1/2, 1/4, 1/8, 1/16)	DVD VCD

Chú ý:

- Nếu bấm SKIP (▶▶) khi đang đọc lặp lại, chế độ lặp lại sẽ bị huỷ bỏ.
- Một số đĩa có thể sẽ không có chức năng phóng hình.
- Chức năng lặp lại chuỗi "REPEAT A-B" chỉ có tác dụng ở tiêu đề đang đọc.

Tim kiếm theo thời gian

Chức năng tìm kiếm theo điểm đánh dấu cho phép bạn bắt đầu đọc đĩa từ một điểm tùy chọn trên đĩa.

1. Nhấn nút DISPLAY khi đang đọc đĩa.
2. Bấm phím ▼/▲ để chọn biểu tượng đồng hồ thời gian và trên màn hình xuất hiện biểu tượng "--:--".
3. Nhập thời gian bắt đầu mà yêu cầu theo giờ, phút, giây từ trái sang phải. Nếu nhập sai, bạn có thể xóa số đó bằng phím CLEAR và nhập lại.
4. Bấm phím ENTER để xác nhận mốc thời gian bắt đầu này. Máy sẽ bắt đầu đọc đĩa từ mốc thời gian đó.

Tim kiếm theo điểm đánh dấu

Bạn có thể bắt đầu đọc đĩa từ 1 trong 9 điểm đã được nhớ trong máy

1. Bấm phím MARKER khi đầu đĩa đọc đến điểm mà bạn muốn nhớ. Biểu tượng đánh dấu sẽ xuất hiện trên màn hình TV.
2. Bạn có thể lặp lại bước một đến lần thứ 9 để nhớ lại 9 điểm đánh dấu.

Gọi lại một cảnh đã đánh dấu:

1. Bấm nút SEARCH khi đang đọc đĩa. Menu tìm kiếm điểm đánh dấu xuất hiện trên màn hình
2. Trong 10 giây, bạn nhấn phím ◀/▶ để chọn số thứ tự của điểm mà bạn muốn gọi lại hoặc xóa.
3. Bấm ENTER. Máy sẽ đọc đĩa từ điểm mà bạn chọn hoặc bấm CLEAR, số của điểm đánh dấu sẽ bị xoá khỏi danh sách.
4. Bạn có thể đọc từ bất kỳ điểm đánh dấu nào bằng cách nhập vào số của điểm đánh dấu trên menu tìm kiếm.

Bảo vệ màn hình

Bảo vệ màn hình sẽ xuất hiện khi bạn đặt đĩa trong khay chứa đĩa ở chế độ dừng sau 5 phút.

Nhớ trạng thái cuối cùng

Đầu đọc này có khả năng nhớ được trạng thái của đĩa cuối cùng mà nó đọc, ngay cả khi bạn đã tắt máy hay bỏ đĩa khỏi đầu đĩa. Nếu bạn đặt chiếc đĩa đó trở lại thì máy sẽ tự động khôi phục trạng thái đó.

Chú ý:

Đầu đĩa sẽ không nhớ trạng thái nếu bạn tắt đầu đĩa trước khi bắt đầu chạy lại đĩa.

Chọn hệ

Bạn phải chọn hệ thích hợp cho TV của bạn. Nếu biểu tượng "NO DISK" xuất hiện trên màn hình hiển thị. Bấm và giữ phím PAUSE/ STEP khoảng 5 giây, bạn có thể chọn được hệ (PAL, NTSC hoặc tự động).

Khi hệ mà bạn chọn không trùng với hệ của TV thì hình ảnh màu thông thường sẽ không được hiển thị.

NTSC Lựa chọn khi đầu DVD của bạn kết nối với TV hệ NTSC.

PAL Lựa chọn khi đầu DVD của bạn kết nối với TV hệ PAL.

Điều khiển TV

Quý khách có thể sử dụng điều khiển từ xa của đầu DVD này để điều khiển một số chức năng của TV nếu TV của quý khách là TV LG.

1. Trước khi sử dụng điều khiển, bấm phím TV trên điều khiển từ xa để lựa chọn thiết bị cần điều khiển.
2. Các phím điều khiển POWER (Nguồn), CH (▲▼) (kênh), VOLUME (+/-) (Âm thanh), INPUT (Nguồn tín hiệu vào) được sử dụng để điều khiển TV LG.

Thiết lập mã điều khiển từ xa cho TV LG

Giữ phím POWER (TV) và nhấn phím CHANNEL (▲▼) liên tục cho đến khi TV bật hoặc tắt.

Đọc đĩa tiếng CD hoặc MP3/WMA

Đĩa tiếng CD/ MP3/WMA

Mỗi khi đưa đĩa CD vào thì một menu sẽ xuất hiện trên màn hình. Bấm ▲/▼ để chọn một track. Sau đó bấm PLAY hoặc ENTER và đĩa bắt đầu đọc. Quý khách có thể sử dụng nhiều chức năng khác, xin tham khảo trang 14.



Chú ý

- Bấm phím Menu để chuyển đến trang trước.
- Với các đĩa CD có cả nội dung nhạc MP3/WMA và ảnh JPEG bạn có thể bật chuyển giữa các chương trình đó. Bằng cách bấm TITLE và từ MP3/WMA hoặc JPEG trên cùng của menu sẽ hiển thị sáng.

Đĩa MP3/WMA chỉ tương thích với các đầu đọc sau:

- Tần số lấy mẫu: 32 – 48 kHz(MP3) và 24-48 kHz(WMA)
- Tốc độ bit: 32-320kps (MP3), 40-192kps (WMA)
- Đầu đĩa không thể đọc được các file MP3/WMA có đuôi khác “.mp3”/“.wma”
- Khuôn dạng đĩa CD-R nên theo chuẩn ISO 9660
- Nếu bạn ghi các file MP3/WMA sử dụng phần mềm không tạo được file hệ thống(ví dụ Direct-CD) thì không thể đọc được các file MP3/WMA. Chúng tôi khuyến cáo bạn nên sử dụng phần mềm tạo được file hệ thống theo tiêu chuẩn ISO 9600.
- Tên các file nên có tối đa 8 ký tự và phải có phần mở rộng là: .mp3 hoặc .wma
- Không sử dụng các ký tự đặc biệt: / ? * : “ < > / ...
- Tổng số file trên một đĩa phải nhỏ hơn 999

Đầu đĩa DVD/CD này yêu cầu các đĩa và việc ghi sao chép đĩa theo một tiêu chuẩn kỹ thuật nhất định để có chất lượng quay đĩa tốt nhất. Các đĩa DVD sao chép sẽ tự động thiết lập theo các tiêu chuẩn này. Có nhiều loại khuôn dạng đĩa khác nhau có thể đọc được (bao gồm đĩa CD-ROM chứa các file MP3/WMA) và các điều kiện đã có từ trước để đảm bảo việc tương thích đọc đĩa.

Quý khách lưu ý rằng khi tải các file MP3/WMA hay âm nhạc từ Internet phải có sự cho phép. Công ty chúng tôi không có quyền cấp phép. Bạn phải được sự cho phép của chủ sở hữu trước khi sử dụng các file này

Lập chương trình đọc đĩa

Chức năng này cho phép bạn lưu các track yêu thích từ bất kỳ đĩa nào trong bộ nhớ đầu thu. Một chương trình có thể nhớ được 300 track.

1. Cho đĩa vào khay đĩa.

Các đĩa tiếng CD và MP3/WMA

2. Chọn một track trên danh sách, rồi nhấn PROGRAM hoặc lựa chọn biểu tượng “+” (Add) sau đó bấm ENTER để đặt track đã lựa chọn vào danh sách chương trình. Lặp lại để đặt các track thêm vào lên danh sách.

Chú ý

Bạn có thể đưa tất cả các track trên đĩa vào danh sách bằng cách lựa chọn biểu tượng “+” (Add All) sau đó bấm ENTER.

3. Chọn track mà bạn muốn bắt đầu chạy trên danh sách chương trình. Bấm MENU để di chuyển tới trang trước hoặc trang tiếp theo
4. Bấm PLAY hoặc ENTER để bắt đầu. Đầu đĩa sẽ đọc theo thứ tự mà bạn đã lập. Đầu đĩa sẽ dừng khi đọc hết tất cả các track theo danh sách đã lập.
5. Để quay lại chế độ chạy đĩa bình thường từ chế độ chạy đĩa theo chương trình, lựa chọn một track của danh sách đĩa AUDIO CD(hoặc MP3/WMA) rồi bấm PLAY.

Lặp lại các track đã thiết lập

1. Bấm REPEAT khi đang đọc đĩa. Biểu tượng lặp lại xuất hiện
2. Bấm REPEAT để chọn chế độ lặp lại theo ý muốn

- Track: lặp lại track hiện tại
- All: lặp lại tất cả các track trên đĩa
- Off(Không hiển thị) : tắt chế độ lặp lại

Xóa một track từ danh sách chương trình

1. Sử dụng phím ▲/▼ để chọn track mà bạn muốn xóa từ danh sách chương trình
2. Bấm CLEAR. Hoặc chọn biểu tượng “-” (Delete) rồi bấm ENTER để đặt track đã chọn lên danh sách chương trình. Lặp lại để xóa các track khác trên danh sách.

Xóa toàn bộ danh sách

1. Sử dụng phím ▲/▼ để chọn “-” (Del all) rồi bấm ENTER

Chú ý:


Các chương trình sẽ bị xóa khi bỏ đĩa ra khỏi máy.

Xem đĩa ảnh JPEG **JPEG**


Sử dụng đầu đĩa này bạn có thể xem các đĩa chứa các tệp ảnh JPEG.

1. Đưa đĩa vào khay và đóng lại. Menu ảnh JPEG xuất hiện trên màn hình TV




2. Bấm phím ▲/▼ để chọn một thư mục, rồi ấn ENTER. Danh sách các tệp trong thư mục hiện ra. Nếu bạn đang ở trong danh sách các file và muốn trở về danh sách thư mục trước đó sử dụng phím ▲/▼ trên điều khiển để bật sáng biểu tượng  rồi bấm ENTER
3. Nếu bạn muốn xem một tệp đặc biệt nào đó, bấm phím ▲/▼ để chọn tệp đó rồi ấn ENTER hoặc PLAY. Trong khi xem một tệp, bạn có thể ấn STOP để chuyển tới menu trước đó (menu JPEG).

Mẹo:

- Có bốn lựa chọn tốc độ xem ảnh  :
> (chậm) >> (bình thường) >>> (nhANH) và II (TẮT). Sử dụng phím </>▲/▼ để lựa chọn tốc độ, rồi sau đó bấm ENTER.



Xem toàn cảnh

Sử dụng phím </>▲/▼ chọn  sau đó bấm ENTER.

Dừng hình

1. Bấm phím PAUSE/STEP khi đang xem ảnh. Lúc này, đầu DVD sẽ chuyển sang chế độ dừng hình
2. Để quay trở lại xem ảnh, bấm phím PLAY hoặc PAUSE/STEP lần nữa.

Chuyển tới tệp khác

Bấm SKIP  hoặc  một lần khi xem ảnh để chuyển tới tệp tiếp theo hoặc quay trở lại tệp trước

Quay hình

Bấm phím </> Khi đang xem hình, để quay hình theo chiều kim đồng hồ hoặc ngược chiều kim đồng hồ.

Phóng hình / ZOOM

Mỗi lần bạn bấm phím ZOOM, Các chế độ thiết lập sẽ thay đổi theo trình tự sau:

Zoom on (Bật) → Zoom off (TẮT)

Bấm phím ▲/▶/▶▶ để phóng to hình ảnh.

Bấm phím ▼/◀/◀◀ để giảm nhỏ kích thước ảnh.

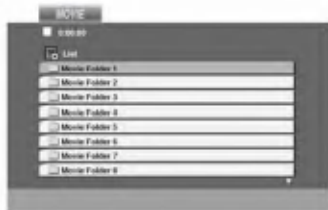
Lưu ý khi ghi đĩa:


- Tùy thuộc vào kích thước và số lượng tệp JPEG mà thời gian đọc đĩa có thể kéo dài. Nếu sau vài phút màn hình không xuất hiện, thì do file quá lớn. Hãy giảm độ phân giải của ảnh xuống dưới 2M điểm ảnh (2760 x 2048 điểm ảnh) và tạo một đĩa khác.
- Tổng số tệp và thư mục trên đĩa phải nhỏ hơn 999
- Một số đĩa có thể sẽ không phù hợp do việc định dạng hoặc do các đặc điểm khác nhau của đĩa.
- Bạn phải đảm bảo rằng tất cả các tệp khi sao chép vào đĩa CD thì đều phải có đuôi “.jpg”
- Nếu các tệp tận cùng là “.jpe” hoặc “.jpeg”, thì đổi chúng thành “.jpg”
- Các tệp không tận cùng là “.jpg” thì đầu đĩa có thể không đọc được cho dù các tệp này xuất hiện như các tệp ảnh JPEG trong Window Explore của máy tính.

Đọc đĩa phim DivX

Sử dụng đầu thu DVD/CD này bạn có thể đọc được các đĩa DivX.

1. Cho đĩa vào khay đĩa. Menu DivX sẽ xuất hiện trên màn hình TV.



2. Nhấn phím ▲/▼ để lựa chọn thư mục rồi bấm phím ENTER. Một danh sách các tệp trong thư mục sẽ xuất hiện. Nếu bạn đang ở trong một thư mục và muốn quay trở về danh sách thư mục, bạn sử dụng phím ▲/▼ trên điều khiển từ xa để hiển thị sáng biểu tượng  rồi bấm ENTER.
3. Nếu bạn muốn xem một tệp đặc biệt nào đó, nhấn phím ▲/▼ để làm sáng tệp mà bạn chọn rồi bạn nhấn phím ENTER hoặc PLAY.
4. Nhấn phím STOP để thoát

Nếu phụ đề của đĩa không hiển thị khi đọc đĩa DivX, hãy bấm và giữ phím S-TITLE khoảng 3 giây sau đó bấm S-TITLE để lựa chọn mã ngôn ngữ khác cho đến khi tiêu đề hiển thị một cách hợp lý.

Chú ý:

- Hãy chọn chế độ “SUBTITLE ON” trước khi chạy một tệp DivX.
- Khi phụ đề có 2 ngôn ngữ trở lên, thì ngôn ngữ gốc sẽ được hiển thị.
- Đầu đĩa này không đọc được tệp DivX trong thẻ nhớ.
- Micro sẽ không hoạt động khi đang chạy một tệp DivX.
- Khi đang chạy một tệp DivX, quý khách sẽ không điều chỉnh được chế độ âm thanh và chế độ VIRTUAL.

Các hạn chế khi chạy đĩa

- Độ phân giải của các tệp DivX là dưới 800x600(WxH)pixel.
- Tên tệp của phụ đề DivX có thể có 40 ký tự.
- Nếu có mã không thể đọc được trong tệp DivX, nó sẽ được hiển thị trên màn hình như sau: “_”.
- Nếu số lượng khung hình trên 1 giây là trên 30 khung hình thì có thể thiết bị sẽ hoạt động không bình thường.
- Nếu cấu trúc âm thanh và hình ảnh của tệp ghi không được chèn vào, cấu trúc âm thanh và hình ảnh khác sẽ được đưa ra.

Tệp DivX có thể chạy được

“.avi”, “.mpg”, “.mpeg”, “.divx”

Định dạng phụ đề

SubRip(*.srt/*.txt)
SAMI(*.smi)
SubStation Alpha(*.ssa/*.txt)
MicroDVD(*.sub/*.txt)
SubViewer 2.0(*.sub/*.txt)
VobSub(*.sub)

Định dạng mã đọc được

“DIVX3.xx”, “DIVX4.xx”, “DIVX5.xx”,
“XVDI”, “MP43”, “3IVX”.

Định dạng âm thanh đọc được

“AC3”, “DTS”, “PCM”, “MP3”, “WMA”.

Tần số lấy mẫu: trong khoảng 32-48kHz(MP3), 28-48 kHz(WMA)

Tốc độ bit : 32-320kpbs(MP3), 40-192kbps(WMA)

Đĩa DVD tiếng

Đĩa DVD tiếng là một định dạng đĩa mới với chất lượng âm thanh cao, không nén và đa kênh.

Đĩa DVD tiếng cho chất lượng âm thanh Stereo cao hơn đĩa tiếng CD thông thường với tần số lấy mẫu là 192kHz (của đĩa CD là 44.1 kHz) và 24 bit dữ liệu (đĩa CD là 16 bit dữ liệu).

Đĩa tiếng DVD có dung lượng lớn gấp 7 lần so với đĩa CD thông thường. Một số đĩa DVD tiếng còn chứa cả ảnh và những đoạn Video clip nhỏ.

Chú ý

Để thưởng thức chất lượng âm thanh tốt nhất của đĩa tiếng DVD, bạn phải sử dụng đầu ra âm thanh tương tự kênh 5.1 (Giắc AUDIO 5.1 CH trên đầu DVD/CD)

Chuyển đến một nhóm khác

Một số đĩa DVD tiếng chia nội dung thành nhiều nhóm khác nhau. Bạn có thể truy cập vào từng nhóm khi đang đọc đĩa thông qua hiển thị trên màn hình

1. Bấm DISPLAY. Khi đầu đĩa đang ở chế độ dừng đọc.
2. Bấm ▲▼ để lựa chọn nhóm.
3. Bấm ◀▶ hoặc các phím số để lựa chọn số của nhóm.

Chú ý

Một số đĩa, tác giả tạo nội dung ẩn, nghĩa là bạn chỉ có thể đọc được đĩa khi nhập vào mật mã của đĩa (Mật mã này có thể có trên vỏ đĩa hoặc trên trang web).

Xem các trang khác

Vì đĩa DVD tiếng có chứa rất nhiều nội dung nên có nhiều cách để xem có gì trên đĩa đó.

1. Bấm DISPLAY khi đang đọc đĩa.
2. Bấm ▲/▼ để lựa chọn biểu tượng trang (Page).
3. Bấm ◀/▶ để lựa chọn số trang.

Những thông tin xuất hiện trên màn hình thay đổi tùy theo từng đĩa.

Thiết lập đài phát thanh Radio

Bạn có thể thiết lập 50 đài phát sóng cho cả FM và AM(MW). Trước khi dò sóng bạn nên vặn nhỏ âm lượng.

1. Nhấn BAND trên điều khiển từ xa cho đến khi FM và AM(MW) xuất hiện trên cửa sổ hiển thị.
2. Sau đó mỗi lần bạn nhấn phím BAND, FM hoặc AM(MW) sẽ lần lượt thay đổi.
3. Nhấn và giữ TUN.(-/+) trên panen phía trước khoảng 2 giây cho đến khi tần số dò bắt đầu thay đổi, sau đó nhả phím.
Việc quét sóng sẽ dừng lại khi đầu DVD/CD dò được tín hiệu từ một đài phát.
4. Nhấn PROG./MEMO trên panen phía trước. một số sẽ nhấp nháy trên màn hình.
5. Nhấn phím PRESET +/- trên điều khiển từ xa để lựa chọn số bạn muốn.
6. Nhấn PROG./MEMO trên panen phía trước một lần nữa để lưu lại.
7. Thực hiện lại bước 3 đến bước 6 để dò các đài phát khác.

Dò đài phát với tín hiệu yếu

Nhấn TUN. (-/+) ở bước 3 liên tục để dò đài phát bằng tay.

Xóa tất cả các đài phát đã nhớ

Nhấn và giữ phím PROG./MEMO trong khoảng 2 giây và biểu tượng "ERASE ALL" sẽ xuất hiện trên màn hình sau đó nhấn PROG./MEMO một lần nữa các đài phát sẽ bị xóa.

- Nếu bạn tình cờ vào chế độ "ERASE ALL" nhưng bạn lại không muốn xóa bộ nhớ các đài phát. Bạn không cần bấm phím nào khác, sau vài giây biểu tượng hiển thị "ERASE ALL" sẽ tự động biến mất và quay về chế độ bình thường.

Chú ý

Nếu bạn đã nhớ vào tất cả các đài phát chương trình, một thông điệp "FULL" sẽ xuất hiện trên cửa sổ hiển thị trong một lúc sau đó một số nhấp nháy trên màn hình. Để thay đổi số này hãy tham khảo bước 5-6 như trên.

Nghe đài phát thanh Radio

Trước tiên hãy dò và lưu lại sóng đài phát Radio trong bộ nhớ của đầu DVD/CD (Tham khảo phần "thiết lập đài phát thanh Radio")

1. Nhấn phím BAND cho đến khi AM(MW) hoặc FM xuất hiện trên cửa sổ hiển thị.
Đài phát được thu gần nhất sẽ xuất hiện.
2. Nhấn PRESET (+/-) lặp lại trên điều khiển từ xa để lựa chọn đài phát mà bạn mong muốn. Mỗi lần bạn nhấn phím, đầu thu DVD/CD sẽ chuyển đến một kênh đài phát.
3. Điều chỉnh âm lượng bằng phím VOLUME trên panen phía trước của máy hoặc trên điều khiển từ xa.

Tắt chương trình đài phát radio

Nhấn phím POWER để tắt đầu thu DVD/CD hoặc lựa chọn chế độ chức năng khác (CD/DVD, AUX, USB).

Nghe chương trình đài phát radio chưa được nhớ trong đầu thu:

- Dò bằng tay hoặc tự động dò tìm như trong bước 2.
- Để dò bằng tay, nhấn TUN(-/+) trên điều khiển từ xa
- Để dò tìm tự động, nhấn và giữ phím TUN(-/+) khoảng 2 giây trên điều khiển từ xa.

Lựa chọn trực tiếp một đài phát radio đã được thiết lập

Bạn có thể sử dụng phím số trên điều khiển từ xa để lựa chọn trực tiếp. Ví dụ, để nghe đài phát số 4 bạn có thể bấm số 4 trên điều khiển từ xa. Để nghe đài phát số 19 bạn bấm số 1 rồi số 9 (Trong khoảng 3 giây).

Tham khảo

• Nếu chương trình FM nhiễu

Nhấn phím MONO/ST. trên panen phía trước, biểu tượng "ST." sẽ biến mất trên cửa sổ hiển thị. Sẽ không có hiệu ứng STEREO nhưng chất lượng thu sẽ được cải thiện. Bấm phím này một lần nữa để quay về chế độ STEREO.

• Để cải thiện chất lượng thu

Thay đổi ăngten.

Hẹn giờ

Bạn có thể thiết lập cho đầu đĩa DVD/CD tự động tắt vào thời gian đặt trước.

1. Nhấn phím SLEEP để thiết lập thời gian hẹn mong muốn.

Đèn hiển thị SLEEP và thời gian thiết lập sẽ xuất hiện trên màn hình hiển thị.

2. Mỗi lần bạn nhấn phím SLEEP, thời gian hẹn tắt sẽ thay đổi theo trình tự sau:

SLEEP 180 → 150 → 120 → 90 → 80 → 70 → 60 → 50 → 40 → 30 → 20 → 10 → OFF (Tắt)

Chú ý:

Bạn có thể kiểm tra thời gian còn lại trước khi đầu DVD/CD tự tắt.

Nhấn SLEEP, thời gian còn lại sẽ xuất hiện trên màn hình

CHỈNH SÁNG (DIMMER)

Chức năng này sẽ thay đổi độ sáng của cửa sổ hiển thị trên panel phía trước trong trạng thái bật nguồn.

Nhấn phím DIMMER liên tục .

TẮT TIẾNG

Bấm MUTE để tắt tiếng.

Đèn chỉ thị "TẮT TIẾNG" sẽ nhấp nháy trên màn hình

Sử dụng giắc Headphone

Kết nối giắc cắm headphone Stereo (ø3.5mm) vào giắc cắm headphone của đầu DVD.

Hệ thống loa sẽ tự tắt khi bạn kết nối Headphone.

Lựa chọn nguồn tín hiệu vào

Bạn có thể sử dụng thiết bị VCR hoặc các thiết bị khác để kết nối với đầu DVD qua giắc AV IN. Quý khách hãy tham khảo sách hướng dẫn sử dụng của các thiết bị kết nối để có thêm thông tin.

Bấm AUX trên điều khiển từ xa để lựa chọn đầu vào tín hiệu mong muốn.

Mỗi lần bạn bấm phím này, các chế độ sẽ thay đổi theo trình tự sau: AV1 → AV2.

Chú ý:

Quý khách cũng có thể lựa chọn nguồn tín hiệu đầu vào bằng cách bấm nút FUNC. trên mặt trước của máy

XTS / XTS pro

Mỗi lần bạn bấm phím XTS pro, trình tự thiết lập thay đổi như sau:

XTS ON → NORMAL → XTS-P ON...

(XTS ON/Bật → Bình thường → XTS-P ON / Bật)...

• XTS-P ON

Công nghệ âm thanh của LG tạo ra chất lượng âm thanh tuyệt đối trung thực và sống động.

• XTS ON

Khi đọc một đĩa phim với mức âm thanh trầm (Bass) thấp, chức năng này sẽ tăng độ nhạy âm ở loa trầm. Ở chế độ 2CH BYPASS sẽ tạo ra hiệu ứng cao bằng cách đọc nguồn âm ở loa sau bằng với loa trước.

Chú ý:

Chế độ XTS sẽ tạm thời không có tác dụng khi thay đổi từ kênh 2.1 sang kênh 5.1.

• NORMAL

Chế độ XTS-P và XTS ở trạng thái không hoạt động.

ÂM THANH ẢO (VIRTUAL)

Bấm VIRTUAL để thiết lập chế độ âm thanh Virtual.

Source	Display	Effect
2.1 ch.	VIRTUAL	3D STEREO
5.1 ch	VIRTUAL	Multichannel sound

ÂM THANH 3D STEREO

Tạo hiệu ứng âm thanh 3D theo thời gian thực từ nguồn âm thanh nổi STEREO. Người nghe sẽ được thưởng thức hiệu ứng âm thanh nổi sống động đến kỳ lạ.

Âm thanh đa kênh

Âm thanh đa kênh sẽ tạo cảm giác âm thanh 10.1 từ hệ thống âm thanh 5.1 và quý khách sẽ cảm nhận sự trung thực và chi tiết của âm thanh.

Chế độ âm thanh

Bạn có thể thưởng thức âm thanh vòm bằng cách lựa chọn một trong các trường âm thanh đã được cài đặt sẵn theo chương trình mà bạn muốn nghe. (Chỉ cho âm thanh kênh 2.1)

BYPASS → ON STAGE → STUDIO → CLUB → HALL
→ THEATER 1 → CHURCH → PL II MOVIE
→ PL II MUSIC → PL II MTRX → BYPASS...

Chú ý

Chế độ âm thanh mặc định ban đầu là BYBASS.

Tham khảo

Danh sách mã ngôn ngữ

Sử dụng danh sách này để chọn ngôn ngữ mong muốn khi cài đặt ban đầu:
đĩa âm thanh/ phụ đề /menu

Language	Code	Language	Code	Language	Code	Language	Code
Abkhazian	6566	Fiji	7074	Lingala	7678	Singhalese	8373
Afar	6565	Finnish	7073	Lithuanian	7684	Slovak	8375
Afrikaans	6570	French	7082	Macedonian	7775	Slovenian	8376
Albanian	8381	Frisian	7089	Malagasy	7771	Somali	8379
Ameharic	6577	Galician	7176	Malay	7783	Spanish	6983
Arabic	6582	Georgian	7565	Malayalam	7776	Sudanese	8385
Armenian	7289	German	6869	Maltese	7784	Swahili	8387
Assamese	6583	Greek	6976	Maori	7773	Swedish	8386
Aymara	6588	Greenlandic	7576	Marathi	7782	Tagalog	8476
Azerbaijani	6590	Guarani	7178	Moldavian	7779	Tajik	8471
Bashkir	6665	Gujarati	7185	Mongolian	7778	Tamil	8465
Basque	6985	Hausa	7265	Nauru	7865	Tatar	8484
Bengali; Bangla	6678	Hebrew	7387	Nepali	7869	Telugu	8469
Bhutani	6890	Hindi	7273	Norwegian	7879	Thai	8472
Bihari	6672	Hungarian	7285	Oriya	7982	Tibetan	6679
Breton	6682	Icelandic	7383	Panjabi	8065	Tigrinya	8473
Bulgarian	6671	Indonesian	7378	Pashto, Pushto	8083	Tonga	8479
Burmese	7789	Interlingua	7365	Persian	7065	Turkish	8482
Byelorussian	6669	Irish	7165	Polish	8076	Turkmen	8475
Cambodian	7577	Italian	7384	Portuguese	8084	Twi	8487
Catalan	6765	Japanese	7465	Quechua	8185	Ukrainian	8575
Chinese	9072	Javanese	7487	Rhaeto-Romance	8277	Urdu	8582
Corsican	6779	Kannada	7578	Rumanian	8279	Uzbek	8590
Croatian	7282	Kashmiri	7583	Russian	8285	Vietnamese	8673
Czech	6783	Kazakh	7575	Samoan	8377	Volapük	8679
Danish	6865	Kirghiz	7589	Sanskrit	8365	Welsh	6789
Dutch	7876	Korean	7579	Scots Gaelic	7168	Wolof	8779
English	6978	Kurdish	7585	Serbian	8382	Xhosa	8872
Esperanto	6979	Laothian	7679	Serbo-Croatian	8372	Yiddish	7473
Estonian	6984	Latin	7665	Shona	8378	Yoruba	8979
Faroese	7079	Latvian, Lettish	7686	Sindhi	8368	Zulu	9085

Danh sách mã quốc gia

Country	Code	Country	Code	Country	Code	Country	Code
Afghanistan	AF	Ethiopia	ET	Malaysia	MY	Saudi Arabia	SA
Argentina	AR	Fiji	FJ	Maldives	MV	Senegal	SN
Australia	AU	Finland	FI	Mexico	MX	Singapore	SG
Austria	AT	France	FR	Monaco	MC	Slovak Republic	SK
Belgium	BE	Germany	DE	Mongolia	MN	Slovenia	SI
Bhutan	BT	Great Britain	GB	Morocco	MA	South Africa	ZA
Bolivia	BO	Greece	GR	Nepal	NP	South Korea	KR
Brazil	BR	Greenland	GL	Netherlands	NL	Spain	ES
Cambodia	KH	Islands	HM	Netherlands Antilles	AN	Sri Lanka	LK
Canada	CA	Hungary	HU	New Zealand	NZ	Sweden	SE
Chile	CL	India	IN	Nigeria	NG	Switzerland	CH
China	CN	Indonesia	ID	Norway	NO	Thailand	TH
Colombia	CO	Israel	IL	Oman	OM	Turkey	TR
Congo	CG	Italy	IT	Pakistan	PK	Uganda	UG
Costa Rica	CR	Jamaica	JM	Panama	PA	Ukraine	UA
Croatia	HR	Japan	JP	Paraguay	PY	United States	US
Czech Republic	CZ	Kenya	KE	Philippines	PH	Uruguay	UY
Denmark	DK	Kuwait	KW	Poland	PL	Uzbekistan	UZ
Ecuador	EC	Libya	LY	Portugal	PT	Vietnam	VN
Egypt	EG	Luxembourg	LU	Romania	RO	Zimbabwe	ZW
El Salvador	SV			Russian Federation	RU		

Hướng dẫn kiểm tra sai hỏng

Hiện tượng	Nguyên nhân	Sửa chữa
Mất nguồn	<ul style="list-style-type: none"> Lỏng dây nguồn 	<ul style="list-style-type: none"> Cắm chặt lại dây nguồn
Có nguồn nhưng đầu đĩa không hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> Chưa đưa đĩa vào 	<ul style="list-style-type: none"> Đưa đĩa vào ổ, kiểm tra xem chỉ thị DVD hay CD sáng trên cửa sổ hiển thị chưa
Không có hình ảnh	<ul style="list-style-type: none"> TV chưa được thiết lập để nhận tín hiệu DVD 	<ul style="list-style-type: none"> Chọn chế độ đầu vào thích hợp cho đường video để xem được hình ảnh
	<ul style="list-style-type: none"> Cáp Video chưa được cắm chặt 	<ul style="list-style-type: none"> Cắm lại jack Video
Không có âm thanh	<ul style="list-style-type: none"> Thiết bị nối với cáp âm thanh không đặt đúng chế độ để nhận tín hiệu đầu ra của DVD 	<ul style="list-style-type: none"> Đặt lại đúng chế độ cho bộ thu âm thanh để nghe âm thanh qua đầu đĩa
	<ul style="list-style-type: none"> Nguồn của thiết bị kết nối chưa bật 	<ul style="list-style-type: none"> Bật nguồn thiết bị
	<ul style="list-style-type: none"> Đầu ra âm thanh sai vị trí 	<ul style="list-style-type: none"> Đặt lại vị trí, nhấn nút POWER để bật đầu đĩa DVD
Đầu DVD không đọc đĩa	<ul style="list-style-type: none"> Đĩa không thuộc loại mà đầu đĩa có thể đọc được 	<ul style="list-style-type: none"> Đưa đĩa có thể đọc được vào (kiểm tra loại đĩa, hệ thống màu sắc) và mã vùng
	<ul style="list-style-type: none"> Đặt chế độ khóa ngắt đoạn 	<ul style="list-style-type: none"> Hủy chế độ hay đặt lại mức bảo vệ
Điều khiển từ xa không hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> Điều khiển từ xa không hướng vào bộ cảm ứng 	<ul style="list-style-type: none"> Hướng điều khiển vào bộ cảm ứng
	<ul style="list-style-type: none"> Điều khiển ở khoảng cách quá xa 	<ul style="list-style-type: none"> Đưa điều khiển vào vị trí gần hơn
	<ul style="list-style-type: none"> Có vật cản giữ điều khiển và đầu đĩa thu DVD/CD 	<ul style="list-style-type: none"> Bỏ vật cản
Màn hiển thị phía trước máy quá tối	<ul style="list-style-type: none"> Không có gì hiển thị trên màn hình 	<ul style="list-style-type: none"> Nhấn DIMMER trên màn điều khiển từ xa
Không dò và nghe được đài phát radio	<ul style="list-style-type: none"> Vị trí ăngten đặt sai hoặc kết nối ăngten không tốt 	<ul style="list-style-type: none"> Kết nối lại ăngten Điều chỉnh ăngten và nếu cần thiết kết nối thêm một ăngten ngoài
	<ul style="list-style-type: none"> Tín hiệu đài phát quá yếu 	<ul style="list-style-type: none"> Dò đài phát bằng tay
	<ul style="list-style-type: none"> Không đài phát nào được lưu trong bộ nhớ hoặc các đài phát đã bị xóa khỏi bộ nhớ 	<ul style="list-style-type: none"> Dò và nhớ kênh đài phát
Có âm nhiễu hoặc vo ve	<ul style="list-style-type: none"> Đĩa bẩn 	<ul style="list-style-type: none"> Lau sạch đĩa.
	<ul style="list-style-type: none"> Kết nối loa và thiết bị không tốt 	<ul style="list-style-type: none"> Nối lại Loa và thiết bị
	<ul style="list-style-type: none"> Đặt đầu quá gần tivi 	<ul style="list-style-type: none"> Chuyển TV ra xa thiết bị

Symptom	Cause	Correction
Radio stations cannot be tuned in.	<ul style="list-style-type: none"> The antenna is positioned or connected poorly. 	<ul style="list-style-type: none"> Connect the antenna securely. Adjust the antennas and connect an external antenna if necessary.
	<ul style="list-style-type: none"> The signal strength of the stations is too weak (when tuning in with automatic tuning). 	<ul style="list-style-type: none"> Tune in the station manually.
	<ul style="list-style-type: none"> No stations have been preset or preset stations have been cleared (when tuning by scanning preset stations). 	<ul style="list-style-type: none"> Preset the stations (page 20).
The remote control does not work properly.	<ul style="list-style-type: none"> The remote control is not pointed at the remote sensor of the DVD/CD Receiver. 	<ul style="list-style-type: none"> Point the remote control at the remote sensor of the DVD/CD Receiver.
	<ul style="list-style-type: none"> The remote control is too far from the DVD/CD Receiver. 	<ul style="list-style-type: none"> Use the remote control within about 23 ft (7 m).
	<ul style="list-style-type: none"> There is an obstacle in the path of the remote control and the DVD/CD Receiver. 	<ul style="list-style-type: none"> Remove the obstacle.
	<ul style="list-style-type: none"> The batteries in the remote control are flat. 	<ul style="list-style-type: none"> Replace the batteries with new ones.
The front panel display is too dim.	<ul style="list-style-type: none"> Nothing is displayed on the front panel display. 	<ul style="list-style-type: none"> Press DIMMER on the remote control.

Đặc tính kỹ thuật

Đặc tính chung	Nguồn cung cấp		Xem nhãn kèm trên máy			
	Công suất tiêu thụ		Xem nhãn kèm trên máy			
	Trọng lượng		3.9 kg			
	Kích thước ngoài(WxHxD)		430 x 57 x 295 mm			
	Điều kiện hoạt động		Nhiệt độ: 5 – 35°C			
	Độ ẩm		5% - 85%			
CD/DVD	Laser		Laser bán dẫn, bước sóng: 650nm			
	Hệ thống tín hiệu		PAL 625/50, NTSC 525/60			
	Tần số đáp ứng (Âm thanh)		150 Hz đến 18 kHz			
	Tỷ lệ Tín hiệu / Nhiễu		> 75dB(1 KHz, NOP, 20kHz LPF/A)			
	Dải động (Tiếng)		> 70dB			
	Méo hài(Tiếng)		0.5%(1kHz tại 12W)(20kHz LPF/A)			
VIDEO	Video vào		1.0 V(p-p), 75 Ohm, đồng bộ âm, jack RCA x 2			
	Video ra		1.0 V(p-p), 75 Ohm, đồng bộ âm, jack RCA x 1			
	S-Video ra		(Y)1.0V(p-p), 75 Ohm, đồng bộ âm Midi DIN 4-pin x 1,(C)0.3V(p-p)			
	Đầu ra Video COMPONENT		(Y) 1.0 V (p-p), 75 ohms, negative sync, RCA jack x 1(Pb)/(Pr) 0.7 V (p-p), 75 ohms, RCA jack x 1			
Hộp kênh	FM	Dải kênh		87.5–108.0 MHz hoặc 65.0–74.0 MHz 87.5 – 108.0 Mz		
		Trung tần		10.7MHz		
		Tỷ lệ tín hiệu/nhiều		60 dB (Mono)		
		Tần số đáp ứng		140 – 8000 Hz		
	AM (MW)	Dải kênh		522-1,620 kHz hoặc 520–1,720 kHz		
		Trung tần		450kHz		
Khuếch đại	Chế độ âm thanh Stereo		100W + 100W(4Ohm tại 1kHz,TDH 10%			
	Chế độ âm thanh vòm (Surround)		Trước: 100W + 100W (THD 10%) Trung tâm*: 100W Loa vòm: 100W + 100W(4 Ohm tại 1kHz,THD10%) Lao trầm*:200W(3Ohm tại 30Hz,THD 10%)			
	Đầu ra		S-VIDEO MONITOR, PHONES :(32 Ohm, 1.0V)			
LOA			Loa trước	Loa sau	Loa trung tâm	Loa trầm
	Loại		2 đường 3 loa	1 đường 1 loa	2 đường 3 loa	1 đường 1 loa
	Trở kháng		4 Ohm	4 Ohm	4 Ohm	3 Ohm
	Tần số đáp ứng		80-18,000 Hz	120-20,000 Hz	80-18,000 Hz	40-1,500 Hz
	Mức nén âm		86dB/W(1m)	82dB/W(1m)	86dB/W(1m)	82dB/W(1m)
	Công suất đầu vào lớn nhất		200W	200W	200W	400W
	Kích thước (W x D x H)		300 x 1350 x 300	120 x 248 x 96	500 x 160 x 155	240 x 450 x 390
	Trọng lượng		5.35 kg	0.87kg	1.73 kg	10.5 kg